|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ VĨNH KHÊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: 13 /KH-UBND | *Vĩnh Khê, ngày 29 tháng 01 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Xây dựng, đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Lấy người dân làm trung tâm và bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan, công bằng, đúng quy định pháp luật trong thực hiện đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Việc đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, tăng cường dân chủ ở cơ sở, vận động Nhân dân thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**2. Yêu cầu**

Xác định rõ nội dung công việc, thời gian, tiến độ thực hiện, trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư 09/2021/TT – BTP.

Các nội dung, nhiệm vụ đề ra phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể trách nhiệm chủ trì, phối hợp của cơ quan, tổ chức; chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các Chương trình, Đề án, nhiệm vụ có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm và hiệu quả.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Ban Khênh kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện**

- Người thực hiện: Công chức Tư pháp – Hộ tịch tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch thực hiện năm 2024 theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư 09/2021/TT - BTP phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, các công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Các kế hoạch ban hành Khênh trong quý I/2024; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc được ban hành Khênh trong năm 2024.

**2. Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật theo trách nhiệm và phạm vi quản lý**

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, công chức có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chỉ đạo, đề ra giải pháp thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật liên quan đến phạm vi quản lý.

- Tư pháp – Hộ tịch tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã triển khai các giải pháp, biện pháp thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Tư pháp huyện Vĩnh Linh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

- Kết quả, sản phẩm: Văn bản, kế hoạch, báo cáo kết quả.

**3. Tiếp nhận, tổng hợp, hướng dẫn, giải đáp các khó khăn, vướng mắc**

- Cơ quan thực hiện: Tư pháp – Hộ tịch là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp và hướng dẫn, giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong phạm vi thẩm quyền; đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

- Kết quả, sản phẩm: Các văn bản, báo cáo.

**4. Hướng dẫn việc rà soát, chấm điểm, tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Cơ quan thực hiện: Tư pháp – Hộ tịch tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tại địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2024.

- Kết quả, sản phẩm: Văn bản, Kế hoạch.

**5. Tổ chức tự chấm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu; niêm yết công khai kết quả tự chấm điểm đánh giá**

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã tự chấm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu và niêm yết công khai kết quả tự chấm điểm, đánh giá;

- Cơ quan phối hợp: Tư pháp – Hộ tịch và các cơ quan, đơn vị, công chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Kết quả, sản phẩm: Hồ sơ đánh giá, kết quả tự chấm điểm được niêm yết công khai.

**6. Phân công phụ trách công tác đánh giá, chấm điểm các tiêu chí, chỉ tiêu**

**6.1. Tiêu chí 1: Ban Khênh văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi Khênh Hiến pháp và pháp luật (***gồm 02 chỉ tiêu***)**

**- Người chịu trách nhiệm đánh giá, chấm điểm:** Văn phòng HĐND và UBND xã;

**- Tài liệu kiểm chứng:**

+ Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, Quyết định của Ủy ban nhân dân xã ban Khênh trong năm đánh giá, kèm theo các văn bản của cơ quan nKhê nước có thẩm quyền giao ban Khênh văn bản quy phạm pháp luật cho chính quyền cấp xã (nếu có);

+ Văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc đình chỉ thi Khênh, bãi bỏ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã hoặc Quyết định của Ủy ban nhân dân xã (nếu có);

+ Các văn bản Khênh chính do chính quyền cấp xã ban Khênh trong năm đánh giá, kèm theo các văn bản của cơ quan nKhê nước có thẩm quyền giao ban Khênh văn bản Khênh chính cho chính quyền cấp xã (nếu có);

+ Văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc đình chỉ thi Khênh, bãi bỏ văn bản Khênh chính; đơn khiếu nại, khiếu kiện, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân (nếu có).

**6.2. Tiêu chí 2: Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật** *(gồm 06 chỉ tiêu)*

**a. Chỉ tiêu 1. Công khai các thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ theo đúng quy định pháp luật về tiếp cận thông tin và thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn**

**- Người chịu trách nhiệm đánh giá, chấm điểm:** Công chức Văn phòng – Thống kê (*phụ trách công tác Kiểm soát thủ tục Khênh chính*).

**- Tài liệu kiểm chứng:**

+ Các Danh mục thông tin đã được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban Khênh, đăng tải trên Cổng (hoặc Trang) thông tin điện tử cấp xã hoặc niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc hình thức phù hợp khác.

+ Hồ sơ, văn bản, tài liệu phục vụ xây dựng, đăng tải hoặc niêm yết các danh mục thông tin (đường link trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử, lịch phát các tin, bài công khai thông tin được người có thẩm quyền phê duyệt; hình ảnh chụp các bảng niêm yết, công khai thông tin.. ).

+ Đơn kiến nghị, phản ánh hoặc biên bản tổng hợp kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc công khai thông tin theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có).

**b. Chỉ tiêu 2.** **Cung cấp thông tin theo yêu cầu kịp thời, chính xác, đầy đủ theo đúng quy định pháp luật về tiếp cận thông tin**

**- Người chịu trách nhiệm đánh giá, chấm điểm:** Công chức Văn phòng – Thống kê.

**- Tài liệu kiểm chứng:**

+ Sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, kèm theo Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin.

+ Đơn kiến nghị, phản ánh hoặc biên bản tổng hợp kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã (nếu có).

**c. Chỉ tiêu 3.** **Ban Khênh và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật Khêng năm theo đúng quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật**

**- Người chịu trách nhiệm đánh giá, chấm điểm:** Tư pháp – Hộ tịch.

**- Tài liệu kiểm chứng**

+ Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm đã được lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã ban Khênh.

+ Kế hoạch, văn bản của cơ quan cấp trên chỉ đạo, hướng dẫn về nội dung, thời hạn ban Khênh Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có).

+ Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã về kết quả thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản, tài liệu triển khai các nhiệm vụ, hoạt động của Kế hoạch: Giấy mời tổ chức tập huấn, phổ biến văn bản pháp luật, các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật được cấp phát (văn bản pháp luật, tờ gấp, tài liệu hỏi - đáp), các tin, bài, lịch phát sóng trên Đài truyền thanh cấp xã, đường link về nội dung liên quan trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử (nếu có)...

+ Văn bản giao nhiệm vụ của cơ quan cấp trên.

+ Tài liệu khác chứng minh kết quả thực hiện các nhiệm vụ (nếu có).

**d. Chỉ tiêu 4. Triển khai các hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả tại cơ sở**

**- Người chịu trách nhiệm đánh giá, chấm điểm:** Tư pháp – Hộ tịch.

**- Đơn vị phối hợp:** UBMTTQVN xã.

**- Tài liệu kiểm chứng:**

+ Văn bản, tài liệu triển khai các hoạt động thông qua hình thức, mô hình thông tin, phổ biến giáo dục pháp luật: Kế hoạch tổ chức, giấy mời, tin bài viết về tổ chức mô hình, báo cáo, các tài liệu liên quan (nếu có).

+ Phiếu lấy ý kiến đánh giá của đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, đại diện thôn trên địa bàn về hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả.

+ Bản tổng hợp kết quả đánh giá hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả tại cơ sở.

**đ. Chỉ tiêu 5. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật theo đúng quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật**

**- Người chịu trách nhiệm đánh giá, chấm điểm:** Tư pháp – Hộ tịch.

**- Tài liệu kiểm chứng:**

+ Kế hoạch tổ chức tập huấn, giấy mời hoặc thông báo tham dự tập huấn.

+ Tài liệu bồi dưỡng, tập huấn.

+ Danh sách tuyên truyền viên pháp luật xác nhận tham dự.

+ Báo cáo kết quả (độc lập hoặc lồng ghép) về việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn.

**e. Chỉ tiêu 6.** **Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật theo đúng quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật**

**- Người chịu trách nhiệm đánh giá, chấm điểm:** Tư pháp – Hộ tịch.

**- Đơn vị phối hợp:** Tài chính – Kế toán.

**- Tài liệu kiểm chứng:**

+ Văn bản của cơ quan có thẩm quyền có nội dung phân bổ, bố trí kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Dự toán kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt.

+ Báo cáo kết quả (độc lập hoặc lồng ghép) về phân bổ, bố trí, sử dụng kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật, mức độ đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật đã phê duyệt.

**6.3. Tiêu chí 3: Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý** *(gồm 03 chỉ tiêu)*

**- Người chịu trách nhiệm đánh giá, chấm điểm:** Tư pháp – Hộ tịch.

**- Đơn vị phối hợp:** Tài chính – Kế toán

**- Tài liệu kiểm chứng:**

+ Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở.

+ Văn bản hòa giải tKhênh (nếu có).

+ Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã về kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở.

+ Báo cáo của Tổ trưởng Tổ hòa giải về tổ chức và hoạt động của tổ hòa giải.

+ Văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã kèm theo Dự toán kinh phí hỗ trợ hoạt động hòa giải gửi cơ quan có thẩm quyền.

+ Hồ sơ, tài liệu thực hiện chi kinh phí hỗ trợ tổ hòa giải, hòa giải viên.

+ Danh sách tổ hòa giải, hòa giải viên xác nhận được hỗ trợ kinh phí theo quy định tại Thông tư liên tịch số [100/2014/TTLT-BTC-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thu-tuc-to-tung/thong-tu-lien-tich-100-2014-ttlt-btc-btp-du-toan-quan-ly-quyet-toan-kinh-phi-hoa-giai-o-co-so-246522.aspx) hoặc Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Danh sách thống kê người thuộc diện trợ giúp pháp lý theo quy định tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng mà Ủy ban nhân dân cấp xã có được thông tin theo quy định và người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng đã được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm để thực hiện quyền được trợ giúp pháp lý.

**6.4. Tiêu chí 4: Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn** *(gồm 05 chỉ tiêu)*

**- Người chịu trách nhiệm đánh giá, chấm điểm:** Văn phòng HĐND và UBND xã.

**- Đơn vị phối hợp:** UBMTTQVN xã.

**- Tài liệu kiểm chứng:**

**+ Chỉ tiêu 1:** Tổ chức trao đổi, đối thoại với Nhân dân theo đúng quy định pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương: Kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp xã về tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại với Nhân dân; Giấy mời hoặc thông báo về thời gian, địa điểm, nội dung của hội nghị đã được phát trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử; gửi đến Trưởng thôn để thông báo cho Nhân dân; Báo cáo hoặc biên bản về kết quả tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại với Nhân dân; hồ sơ, tài liệu phục vụ tổ chức hội nghị.

**+ Chỉ tiêu 2:** Tổ chức để Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp các nội dung theo đúng quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã: Kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp xã về thực hiện những nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp; Giấy mời hoặc thông báo họp thôn (nếu có); biên bản của thôn hoặc bản tổng hợp phiếu lấy ý kiến cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình về kết quả đã được Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp; Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã về quá trình và kết quả thực hiện các nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp.

**+ Chỉ tiêu 3:** Tổ chức để Nhân dân bàn, biểu quyết các nội dung theo đúng quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn:Kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp xã về thực hiện những nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết; Giấy mời hoặc thông báo họp thôn (nếu có); biên bản của thôn hoặc bản tổng hợp phiếu lấy ý kiến cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình về kết quả đã được Nhân dân bàn, biểu quyết; Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã về quá trình và kết quả thực hiện các nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết.

**+ Chỉ tiêu 4:** Tổ chức để Nhân dân tham gia ý kiến các nội dung theo đúng quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn: Kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp xã lấy ý kiến Nhân dân về những nội dung thuộc thẩm quyền quyết định; Văn bản của cơ quan cấp trên chỉ đạo, giao nhiệm vụ lấy ý kiến Nhân dân (nếu có); Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của Nhân dân; Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã về quá trình và kết quả thực hiện các nội dung lấy ý kiến Nhân dân.

**+ Chỉ tiêu 5:** Tổ chức để Nhân dân trực tiếp hoặc thông qua Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện giám sát các nội dung theo đúng quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn: Kế hoạch giám sát; Báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng; Các văn bản, tài liệu được Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp cho Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

**6.5.** **Tiêu chí 5:** **Tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, thủ tục Khênh chính; bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội** *(gồm 04 chỉ tiêu)*

**- Người chịu trách nhiệm đánh giá, chấm điểm:**

**+ Chỉ tiêu 1, chỉ tiêu 2, chỉ tiêu 3:** Văn phòng HĐND và UBND xã.

**+ Chỉ tiêu 4:** Công an xã

- Tài liệu kiểm chứng:

**+ Chỉ tiêu 1, chỉ tiêu 2, chỉ tiêu 3:** Hình ảnh về địa điểm tiếp công dân; Nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân; Quyết định hoặc văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân; Sổ tiếp công dân hoặc thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về tiếp công dân hoặc thông tin trên phần mềm quản lý tiếp công dân; Văn bản hướng dẫn, trả lời kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo hoặc Quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo; Báo cáo kết quả về tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo; Sổ theo dõi việc giải quyết thủ tục Khênh chính của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc số liệu được trích xuất từ hệ thống thông tin một cửa điện tử (đối với những xã, phường, thị trấn đã vận Khênh hệ thống thông tin một cửa điện tử); Quyết định kỷ luật Khênh chính cán bộ, công chức của cơ quan có thẩm quyền có hiệu lực pháp luật; Quyết định khởi tố bị can đối với cán bộ, công chức của cơ quan có thẩm quyền có hiệu lực pháp luật.

**+ Chỉ tiêu 4:** Văn bản của cơ quan có thẩm quyền công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Công chức Tư pháp - Hộ tịch**

Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể triển khai xây dựng, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định số [25/2021/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/quyet-dinh-25-2021-qd-ttg-xa-phuong-dat-chuan-tiep-can-phap-luat-482011.aspx) ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT – BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tư pháp Hướng dẫn thi Khênh Quyết định số [25/2021/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/quyet-dinh-25-2021-qd-ttg-xa-phuong-dat-chuan-tiep-can-phap-luat-482011.aspx) ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Tham mưu theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật; định kỳ tổng hợp báo cáo, trình Chủ tịch UBND xã trước ngày 03/01 của năm sau để tổ chức họp đánh giá, lập hồ sơ đề nghị cấp trên công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Phối hợp với với công chức Tài chính - Kế toán xây dựng dự toán kinh phí triển khai thực hiện trình UBND xã.

**2. Công chức Văn hóa - Xã hội**

Phối hợp với Công chức Tư pháp - Hộ tịch và các ngành, đoàn thể có liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, công khai các quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật và kết quả đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

**3. Công chức Tài Chính - Kế toán**

Tham mưu cho UBND xã cân đối, cấp kinh phí để thực hiện nhiệm vụ xây dựng, đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Điều 7 tại Quyết định số [25/2021/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/quyet-dinh-25-2021-qd-ttg-xa-phuong-dat-chuan-tiep-can-phap-luat-482011.aspx) ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

**4. Các ngành có liên quan**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật liên quan đến phạm vi quản lý, phối hợp với các ngành, bộ phận thực hiện các nội dung Kế hoạch này.

**5. Đề nghị Ủy ban mặt trận TQVN và các đoàn thể xã**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chuẩn tiếp cận pháp luật cho tKhênh viên, đoàn viên, hội viên; giám sát, phản biện, vận động Khênh viên, đoàn viên, hội viên tham gia xây dựng các chỉ tiêu, tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật; phối hợp với UBND xã tổ chức xây dựng, đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí tiến cận pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng, đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024, UBND xã yêu cầu các ngành, bộ phận nghiêm túc triển khai thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng Tư pháp (báo cáo);  - TT UBMT, các đoàn thể xã;  - Cán bộ, công chức xã;  - Lưu: VT, TP. | TM. ỦY BAN NHÂN DÂN **CHỦ TỊCH**  **Hồ Văn Toàn** |